

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 12 năm 2018

Số: 4282/GDĐT- KHTC

Về thực hiện công tác tài chính
và tài sản cuối năm 2018

Phong KHTC
Phu

TRƯỞNG CAO ĐẲNG LÝ TƯ TRỌNG:	
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số: 852	
ĐẾN Ngày: 07/12/18	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc;
- Giám đốc các Trung tâm GDTX thuộc Sở.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 107/2017/QĐ-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo

dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 45/2018/TT-BTC ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Ủy Ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác được thành lập theo quy định pháp luật về hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động trên địa bàn thành phố hồ chí minh;

Để công tác tài chính và tài sản cuối năm được thực hiện đúng quy định, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị lưu ý một số vấn đề sau:

I. Công tác tài chính, kế toán cuối năm:

1. Công tác khóa sổ kế toán: Đề nghị các đơn vị thực hiện rà soát, xử lý số dư dự toán và số dư tạm ứng, khóa sổ kế toán đúng quy định.

2. Công tác hạch toán kế toán, sổ sách kế toán và báo cáo quyết toán tài chính: Các đơn vị thực hiện đúng quy định tại Luật Ngân sách; Thông tư 107/2017/QĐ-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

3. Các đơn vị rà soát nguồn kinh phí cải cách tiền lương và trích cải cách tiền lương để đảm bảo thực hiện điều chỉnh tăng mức lương cơ sở theo Công văn số 4251/GDĐT-KHTC ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Về hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Thông tư 68/2018/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính và Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

4. Công tác quản lý tiền mặt: thực hiện kiểm tra, đối chiếu, kiểm kê quỹ tiền mặt cuối năm theo quy định. Thời hạn kiểm kê quỹ tiền mặt cuối năm là 31/12/2018 và thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 126/GDĐT-KHTC ngày 15/01/2015 về lưu ý một số điểm thực hiện quản lý thu chi tiền mặt tại đơn vị trực thuộc Sở.

5. Xác định và xử lý chênh lệch thu>chi (nếu có) đúng theo quy định, phân phối chênh lệch thu – chi theo đúng quy định tại Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Nghị định

16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và quy định đã được xây dựng trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

6. Thực hiện công khai:

- Đối với công tác công khai tài chính: quản lý, sử dụng ngân sách và khoản thu được thực hiện đảm bảo yêu cầu công khai dân chủ, minh bạch quy định tại Công văn số 4806/GDĐT-KHTC ngày 27/12/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân; Thông tư số 61/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Đối với quy chế công khai: Thực hiện đầy đủ, đúng quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Đối với công tác quản lý tài sản: Đơn vị thực hiện Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và các công tác quản lý tài sản theo quy định tại Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công. Theo đó, cần công khai chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; công khai kinh phí; kế hoạch đầu tư, mua sắm; trang bị tài sản... giao cho các đơn vị, cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng đảm bảo nguyên tắc các đơn vị có trách nhiệm công khai quản lý tài sản nhà nước phải cung cấp đầy đủ, kịp thời và chính xác các thông tin về quản lý sử dụng tài sản thông qua các hình thức như công bố trong các kỳ họp hằng năm của cơ quan đơn vị, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan; Những tài sản này phải được công khai cả giá trị và mục đích sử dụng, về số tài sản đã thanh lý, chuyển đổi về hình thức sở hữu...

II. Công tác kiểm kê tài sản

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai công tác **kiểm kê tài sản lúc 00 giờ, ngày 01/01/2019 và công tác công khai quản lý, sử dụng tài sản** với nội dung cụ thể như sau:

1. Mục đích và yêu cầu:

- Kiểm kê tài sản cố định nhằm xác nhận số lượng, giá trị tài sản cố định hiện có, thừa thiếu của đơn vị so với sổ sách kế toán trên cơ sở đó tăng cường quản lý tài sản cố định, quy trách nhiệm vật chất và ghi sổ kế toán số chênh lệch.

- Đánh giá lại tài sản cố định làm căn cứ để ghi sổ kế toán và các tài liệu liên quan đến số chênh lệch (tăng, giảm) do đánh giá lại tài sản cố định.

- Lập biên bản thanh lý tài sản cố định nhằm xác nhận việc thanh lý tài sản cố định và làm căn cứ để ghi giảm tài sản cố định trên sổ kế toán.

2. Đối tượng kiểm kê :

a. *Tài sản cố định* (TSCĐ) của tất cả các nguồn vốn: ngân sách Nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước, tài trợ, viện trợ, quà tặng, các Chương trình - dự án đang hoạt động và các Chương trình - dự án đã kết thúc (*chưa thực hiện thủ tục xử lý tài sản sau khi Chương trình - dự án kết thúc*),Không thực hiện kiểm kê tài sản cố định là đất đai, nhà cửa và vật kiến trúc của các đơn vị.

b. *Công cụ, dụng cụ* (CCDC) của tất cả các nguồn vốn: ngân sách Nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước, tài trợ, viện trợ, quà tặng, các Chương trình - dự án đang hoạt động và các Chương trình - dự án đã kết thúc (*chưa thực hiện thủ tục xử lý tài sản sau khi Chương trình - dự án kết thúc.*)

3. Thời gian kiểm kê và đối chiếu số liệu sau kiểm kê:

- Thời điểm đánh dấu kiểm kê: **0 giờ, ngày 01 tháng 01 năm 2019;**

- Thời gian tiến hành kiểm kê ở các đơn vị: **từ 02/01/2019 đến 22/01/2019;**

4. Tổ chức thực hiện :

a. Tổ chức:

- Thủ trưởng đơn vị hoặc người được ủy quyền: Trưởng Ban Kiểm kê đơn vị;

- Từ 01 đến 02 thành viên được giao nhiệm vụ hỗ trợ quản lý và sử dụng tài sản của đơn vị: Ủy viên;

- Các Tổ kiểm kê ở các Bộ môn, các bộ phận trực thuộc đơn vị (*từ 02 đến 03 thành viên*).

b. Thực hiện kiểm kê:

Công tác kiểm kê tài sản vào thời điểm 01/01/2019 cần thực hiện các công việc chính như sau:

- Lập biên bản kiểm kê thực tế năm 2019 (*từ thời điểm 0 giờ 00', ngày 01/01/2018 đến 0 giờ 00', ngày 01/01/2019*) (Biểu C53- HD ban hành theo TT số 107/2017/TT-BTC);

- Lập danh mục TSCĐ đề nghị điều chuyển, xin thanh lý của đơn vị nếu có (*có đề xuất phương thức thanh lý tài sản cụ thể - Biểu TL/2019*) ;

- Lập biên bản kiểm kê vật tư, công cụ, sản phẩm hàng hoá năm 2019 (*từ thời điểm 0 giờ 00', ngày 01/01/2018 đến 0 giờ 00', ngày 01/01/2019*) (Biểu Mẫu số C32 – HD; Mẫu số C33 – HD ban hành theo 107/2017/TT-BTC).

Sau khi nhận được công văn này, các đơn vị tiến hành triển khai và tổ chức kiểm kê thực tế tại đơn vị theo đúng thời gian và nội dung quy định của thông báo này. Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ cử cán bộ giám sát công tác kiểm kê ở các đơn vị.

Đề nghị các đơn vị thực hiện việc kiểm kê tài sản và ghi chép đúng biểu mẫu theo quy định (*đính kèm các biểu mẫu*). Mọi trường hợp có chênh lệch thừa, thiếu thông qua việc kiểm kê thực tế và số liệu trên sổ sách hiện đang quản lý, đề nghị đơn vị xác định rõ ràng, thuyết minh lý do và phối hợp cùng Phòng Kế hoạch – Tài chính – Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất biện pháp xử lý cụ thể.

Đây là nhiệm vụ thường xuyên hằng năm về công tác quản lý và sử dụng tài sản, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

III. Công tác thực hiện tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định 16/2015/NĐ-CP.

1. Rà soát dự toán ngân sách được giao và các khoản thu tại đơn vị. Kết thúc năm ngân sách, sau khi đã hoàn thành các nhiệm vụ, số chi thực tế thấp hơn dự toán kinh phí được giao thì phần chênh lệch này được xác định là kinh phí tiết kiệm được. Khoản kinh phí đã được giao nhưng chưa hoàn thành công việc trong năm phải được chuyển sang năm sau, không được xác định là kinh phí tiết kiệm. Xử lý chênh lệch thu - chi theo đúng tinh thần Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015.

2. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, đảm bảo các chế độ, quyền lợi về tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, các chế độ đối với người lao động theo nguyên tắc công bằng, minh bạch và công khai.

3. Về phương án trả thu nhập tăng thêm cho cá nhân chú ý các điểm sau:

- Đảm bảo theo nguyên tắc người có hiệu quả công tác cao, có đóng góp nhiều hoạt động của đơn vị (**trong năm 2018**) thì được hưởng cao hơn và ngược lại; Xây dựng phương án trả thu nhập tăng thêm trên cơ sở : lương cấp bậc, chức vụ, hiệu suất công tác ... được phân loại theo bình bầu thi đua A,B,C... để từ đó xây dựng hệ số chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, viên chức trong đơn vị cho phù hợp.

- Lưu ý độ chênh lệch giữa các mức thu nhập giữa cán bộ quản lý, viên chức nhằm đảm bảo sự hài hoà, đoàn kết và tiết kiệm.

- Cần phân biệt rõ chế độ thu nhập tăng thêm và tiền thưởng Tết. Thủ trưởng đơn vị thông báo cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị hiểu rõ đầy đủ về ý nghĩa của mỗi loại thu nhập để vừa thực hiện tốt sự công bằng và động viên tốt được người lao động trong quá trình lao động, cống hiến.

- Tổng thu nhập hằng năm của cán bộ, công chức, viên chức theo lương là thống nhất giữa các trường từ chính sách chung. Việc điều tiết thời điểm nhận là do Hội nghị cán bộ công chức viên chức đầu năm của đơn vị quyết định nên vào thời điểm gần tết có đơn vị nhận nhiều, có đơn vị nhận ít, lãnh đạo nhà trường cần lắng nghe ý kiến của tập thể trong đơn vị để chọn phương án điều tiết phù hợp cho các năm tiếp theo.

4. Công khai kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, mức thu nhập tăng thêm và tạo điều kiện cho từng thành viên của đơn vị tham gia giám sát thực hiện.

IV. Chế độ báo cáo

1. Đối với báo cáo quyết toán năm 2018 : Thời hạn trước ngày **28/02/2019**

2. Đối với các báo cáo về công tác quản lý tài sản: Thời hạn trước **31/01/2019**

- Đối với công tác kiểm kê tài sản: thực hiện theo mẫu biểu (*Biểu C53-HD, Biểu TL/2019, Biểu C32 – HD; Biểu C33 – HD*).

(*Chi tiết liên hệ Bà Thân Thị Thục Đoan - Bà Lê Thị Khánh Linh- Bà Trịnh Thanh Hiền - Phòng KHTC - tải các biểu mẫu tại đây*).

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện theo các quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (Để báo cáo);
- Lưu VP; P KHTC.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(*đã ký*)

Lê Hoài Nam